

Số: 137 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 28 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 (Nghị quyết số 02/NQ-CP), UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP;

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh theo hướng giảm chi phí tuân thủ, bảo đảm an toàn và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; thúc đẩy tinh thần kinh doanh; khuyến khích đổi mới, sáng tạo; đồng thời, củng cố niềm tin, tạo điểm tựa cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển; qua đó nâng cao hơn nữa vị thế của tỉnh trong thời gian tới;

- Tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đưa tỉnh phát triển toàn diện, vững chắc, trở thành điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch;

- Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ nhằm hoàn thành các mục tiêu năm 2025 được giao tại Kế hoạch;



- Triển khai thực hiện Kế hoạch theo sự chỉ đạo, điều hành chặt chẽ, toàn diện của cấp uỷ, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và người dân. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, của từng ngành, địa phương, đơn vị;

- Trong tổ chức thực hiện phải chỉ đạo kiên quyết, bám sát nội dung của Nghị quyết 02/NQ-CP và Kế hoạch của UBND tỉnh, cụ thể, tránh hình thức với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm trọng điểm, phân công phải 5 rõ: “Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm” với phương châm “Đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện, đã thực hiện là phải có kết quả. Tinh thần là cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng, cùng phát triển”.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tháo gỡ bất cập về pháp lý và thực thi trong thực hiện dự án đầu tư

a) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Nắm bắt, tổng hợp kịp thời bất cập (nếu có) trong thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp trong thực hiện dự án đầu tư như: Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền;

- Trong phạm vi thẩm quyền, chủ động nghiên cứu, rà soát và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Trên cơ sở rà soát xác định các quy định không còn phù hợp với thực tế khách quan; các quy định không hợp lý; các quy định không rõ ràng, cụ thể; các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, các quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì kiến nghị UBND tỉnh giải quyết, đối với các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền của UBND tỉnh thì tham mưu gửi kiến nghị tới các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ gồm: (i) Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện dự án đầu tư tại các bộ, ngành và địa phương¹; (ii) các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công²; và (iii) Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính³;

¹ Được thành lập theo Quyết định số 1242/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

² Được thành lập theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Được thành lập theo Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Các Tổ công tác chỉ đạo, thúc đẩy thực hiện Kế hoạch năm 2025 tỉnh Nghệ An (thành lập theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh) và Tổ công tác thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hợp tác đầu tư nước ngoài (kiện toàn theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh) kịp thời nhận diện vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư và triển khai các dự án đầu tư; chủ động xử lý hoặc đề xuất hướng xử lý những vướng mắc thuộc chức năng của các cấp có thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc, giám sát quá trình giải quyết vướng mắc, khó khăn;

c) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao hiệu quả công tác thẩm định, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các văn bản không phù hợp.

2. Nâng cao chất lượng danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành, thị:

- Chủ động rà soát các ngành nghề kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để đưa ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp khác quản lý hiệu quả hơn. Chủ động rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh theo hướng:

+ Bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, khó dự đoán, và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng;

+ Đối với các điều kiện kinh doanh không phù hợp với thực tiễn thì kiến nghị bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản hoá, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ và không can thiệp quá sâu vào hoạt động của doanh nghiệp;

+ Rà soát các loại chứng chỉ và kiến nghị bãi bỏ chứng chỉ không cần thiết, thu gọn các loại chứng chỉ có sự trùng lặp về nội dung để tránh lãng phí nguồn lực của xã hội;

- Công bố đầy đủ các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, các điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa của các năm trước đây và thường xuyên cập nhật ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và tại các cơ quan, đơn vị mình.

3. Tháo gỡ điểm nghẽn, xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút, chuyển giao làm chủ công nghệ mới, tiến tiến

a) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã

dụng dữ liệu dân cư để đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giảm thời gian và chi phí cho người dân, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch.

d) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025.

đ) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Nghệ An: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động ngân hàng để áp dụng các mô hình kinh doanh mới và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

6. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh

a) Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Nông nghiệp và PTNT; Tư pháp; Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam

- Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực hiện Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh về việc phân khai kinh phí thực hiện Đề án Phát triển doanh nghiệp, giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Nghệ An năm 2025; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, TTHC,...;

- Nghiên cứu, đề xuất thử nghiệm mô hình vườn ươm doanh nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Công Thương

- Tuyên truyền và nâng cao hiệu quả công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, tận dụng cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Triển khai sâu rộng các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp trong tỉnh. Đặc biệt, chú trọng tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại đến các thị trường xuất khẩu, trong đó ưu tiên gắn kết cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trên cả nước với cơ quan thương vụ các nước;

- Kịp thời cập nhật, tuyên truyền, phổ biến về các hàng rào kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại trong thương mại quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp chủ động nắm bắt, ứng phó kịp thời các vụ việc phòng vệ thương mại do nước. Phối hợp với cơ quan trung ương để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ

động nắm bắt, ứng phó kịp thời với các vụ việc phòng vệ thương mại do nước ngoài điều tra đối với hàng hóa xuất khẩu;

- Chủ động cập nhật thông tin về ngành hàng, thị trường, quy định, tiêu chuẩn, điều kiện nhập khẩu của các nước và các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế khác. Thực hiện hỗ trợ miễn phí các thông tin này cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện: Đẩy mạnh công tác hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

d) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Phối hợp các Sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, trong đó tập trung triển khai hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 08/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kết nối cung-cầu lao động, giải quyết việc làm, thu hút lao động cho các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch số 640/KH-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, tham mưu UBND tỉnh tổng kết, đánh giá việc triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh.

đ) Các tổ chức Hội doanh nghiệp

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số, mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực,... tương ứng với các nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật có liên quan;

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và áp dụng các mô hình chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành, thị thực hiện rà soát kế hoạch thanh tra và điều chỉnh trong trường hợp thấy cần thiết để bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra giữa các Sở, ngành, địa phương; không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn: định kỳ 06 tháng (trước ngày 01/6/2025) và 01 năm (trước ngày 01/12/2025) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo quy định.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An chủ động hỗ trợ các Sở, ngành và UBND cấp huyện tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết 02/NQ-CP và Kế hoạch sâu rộng trong các ngành, các cấp và đến người dân, doanh nghiệp.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế TW);
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND cấp huyện;
- Các hiệp hội, hội cấp tỉnh;
- Báo Nghệ An, Đài PT-TH tỉnh;
- Các phòng: CN, ĐT, KT, VX, TH VPUBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. 兩

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

Phụ lục
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,
QUY ĐỊNH KINH DOANH NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2025
của UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện
1.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã
2.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 60	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã
3.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã
4.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	%	Tối thiểu 95	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã

